TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **240**/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 07 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 338/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 1980;

HKTT và cư trú: đường A, TDP N, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Phương M, sinh năm 1984;

HKTT và cư trú: đường L, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 227 ngày 22/12/2008 của UBND xã Đ, huyện T (nay là phường Đ, quận B), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Hồng H và chị Nguyễn Phương M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh, chị có 01 con chung. Giao con chung của anh, chị là cháu Nguyễn Thiện N sinh ngày 17/4/2009 cho anh Nguyễn Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Phương M cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 9 năm 2018 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị M có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Hồng H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AB/2014/06265 ngày 24/8/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
Thẩm phán

Đỗ Thị Thúy Hạnh